

**QUYẾT ĐỊNH**

**V/v công bố danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý  
của Sở Lao động, Thương binh và Xã hội**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Sở Lao động, Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 802/TTr-LĐTBXH ngày 18 tháng 4 năm 2019,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Lao động, Thương binh và Xã hội (*có danh mục thủ tục hành chính kèm theo*).

Giao Giám đốc Sở Lao động, Thương binh và Xã hội, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố căn cứ danh mục, nội dung thủ tục hành chính đã được công bố, chỉ đạo xây dựng và phê duyệt trình tự giải quyết thủ tục hành chính chi tiết đáp ứng yêu cầu tiêu chuẩn hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001: 2015 để tin học hóa việc giải quyết thủ tục hành chính.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế các Quyết định công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Lao động, Thương binh và Xã hội tại Quyết định số 4027/QĐ-UBND ngày 27/10/2017 và Quyết định số 793/QĐ-UBND ngày 14/3/2018.

**Điều 3.** Các ông, bà: Chánh Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh, Giám đốc Sở Lao động, Thương binh và Xã hội, Giám đốc Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *ky*

**Nơi nhận:**

- Cục KSTTHC, Văn phòng CP; báo cáo
- TT Tỉnh ủy, HĐND tỉnh; báo cáo
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như điều 3 (để thực hiện);
- V0, V2, VX2, KSTT1-4;
- Trung tâm thông tin;
- Lưu: VT, KSTT4.

**CHỦ TỊCH**



*Nguyễn Đức Long*  
**Nguyễn Đức Long**



**Phụ lục**

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ  
CỦA SỞ LAO ĐỘNG, THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI**

(Kèm theo Quyết định số: **1653/QĐ-UBND** ngày **23 / 4 / 2019** của UBND tỉnh)

TT	Tên thủ tục hành chính*	Thời hạn giải quyết (ngày làm việc)	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Hình thức thực hiện qua dịch vụ bưu chính công ích	
						Tiếp nhận hồ sơ	Trả kết quả
<b>A</b>	<b>DANH MỤC TTHC THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ LAO ĐỘNG, THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI (77 thủ tục hành chính)</b>						
<b>I</b>	<b>LĨNH VỰC AN TOÀN LAO ĐỘNG (04 TTHC)</b>						
1	Thủ tục cấp mới Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động đối với tổ chức huấn luyện hạng B (theo quy định tại Nghị định số 140/2018/NCC-CP ngày 08/10/2018 của Chính Phủ sửa đổi, bổ sung các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và các thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của Bộ Lao động - TB&XH)	12,5 ngày làm việc	Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh (Tầng 1 tòa nhà Liên cơ quan số 2, phường Hồng Hà, thành phố Hạ Long).	1.200.000	- Luật An toàn, vệ sinh lao động ngày 25/6/2015; - Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật an toàn, vệ sinh lao động về hoạt động huấn luyện an toàn vệ sinh lao động, huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động và quan trắc môi trường lao động; - Nghị định số 140/2018/NCC-CP ngày 08/10/2018 của Chính Phủ sửa đổi, bổ sung các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và các thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của Bộ Lao động - TB&XH; - Thông tư số 110/2017/TT-BTC ngày 20/10/2017 của Bộ Tài Chính sửa đổi, bổ sung biểu mức thu phí thẩm định điều kiện kinh doanh trong hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động; huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động ban hành kèm theo Thông tư số 245/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài	có	có
2	Thủ tục gia hạn, sửa đổi, bổ sung, cấp lại, đổi tên Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động hạng B (theo quy định tại	- Đối với trường hợp gia hạn, sửa đổi, bổ sung phạm vi GCN: 12,5		- Trường hợp gia hạn GCN: 1.200.000 đ. - Trường hợp sửa đổi, bổ sung phạm vi hoạt		có	có

	Nghị định số 140/2018/NCC-CP ngày 08/10/2018 của Chính Phủ sửa đổi, bổ sung các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và các thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của Bộ Lao động - TB&XH	ngày làm việc. - Đối với trường hợp cấp lại GCN trong trường hợp bị hỏng, mất, cấp đổi tên: 05 ngày làm việc.		động: 500.000 đ. - Trường hợp cấp lại GCN: Không. - Trường hợp cấp đổi tên tổ chức huấn luyện trong GCN: Không.	Chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định điều kiện kinh doanh trong hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động; huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động.		
3	Thủ tục đăng ký công bố hợp quy đối với sản phẩm, hàng hóa (nhóm 2 thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Lao động - TB&XH)	2,5 ngày làm việc	Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh (Tầng 1 tòa nhà Liên cơ quan số 2, phường Hồng Hà, thành phố Hạ Long). TTPVHCC Tỉnh	Không	- Luật chất lượng sản phẩm hàng hóa; - Nghị định 132/2008/NĐ-CP quy định chi tiết Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa; - Nghị định số 74/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ sửa đổi Nghị định 132/2008/NĐ-CP quy định chi tiết Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa; - Thông tư số 35/2012/TT-BLĐTBXH ngày 27/12/2012 của Bộ Lao động - TB&XH quy định thủ tục chi định tổ chức chứng nhận hợp quy, công bố hợp quy sản phẩm, hàng hoá thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.	có	có
4	Thủ tục khai báo các máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động	2,5 ngày làm việc		Không	- Bộ luật Lao động ngày 18 tháng 6 năm 2012; - Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016; - Thông tư số 16/2017/TT-BLĐTBXH ngày 08/6/2017 của Bộ LĐ-TB&XH .	có	có
<b>II LĨNH VỰC BẢO TRỢ XÃ HỘI (10 TTHC)</b>							
1	Thủ tục công nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh sử dụng từ 30% tổng số lao động trở lên là người khuyết tật	7 ngày làm việc	Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh (Tầng 1 tòa nhà Liên cơ quan số 2, phường Hồng Hà, thành phố	Không	- Luật người khuyết tật ngày 17/6/2010; - Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10/4/2012 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật người khuyết tật; - Thông tư số 26/2012/TT-BLĐTBXH ngày 12/11/2012 của Bộ Lao động - TB&XH; - Thông tư số 18/2018/TT-BLĐTBXH ngày	có	có

			Hạ Long).		30/10/2018 của Bộ Lao động - TB&XH về sửa đổi bổ sung một số điều của các Thông tư liên quan đến thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động - TB&XH.		
2	Đăng ký thành lập cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Lao động - TB&XH.	5 ngày làm việc		Không	- Nghị định số 103/2017/NĐ-CP ngày 12/9/2017 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức, hoạt động, giải thể và quản lý các cơ sở trợ giúp xã hội.	có	có
3	Đăng ký thay đổi nội dung giấy chứng nhận đăng ký thành lập đối với cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc thẩm quyền thành lập của Sở Lao động - TB&XH.	5 ngày làm việc				có	có
4	Giải thể cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc thẩm quyền thành lập của Sở Lao động - TB&XH.	10 ngày làm việc				có	có
5	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội thuộc thẩm quyền cấp phép của Sở Lao động - TB&XH.	10 ngày làm việc				có	có
6	Cấp lại, điều chỉnh giấy phép hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội có giấy phép hoạt động do Sở Lao động - TB&XH cấp.	10 ngày làm việc				có	có
7	Tiếp nhận đối tượng bảo trợ xã hội có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn vào cơ sở trợ giúp xã hội cấp tỉnh.	30 ngày làm việc (Không kể thời gian di chuyển hồ	Bộ phận một cửa cấp xã; TTPVHCC cấp huyện; Cơ sở				- Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội; - Nghị định số 103/2017/NĐ-CP ngày 12/9/2017

		sơ)	trợ giúp xã hội cấp tỉnh		của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức, hoạt động, giải thể và quản lý các cơ sở trợ giúp xã hội.		
8	Tiếp nhận đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp vào cơ sở trợ giúp xã hội cấp tỉnh.	Tiếp nhận ngay các đối tượng cần sự bảo vệ khẩn cấp vào cơ sở. Các thủ tục, hồ sơ cơ quan chức năng có liên quan phải hoàn thiện trong 10 ngày làm việc, kể từ khi tiếp nhận đối tượng, Trường hợp kéo dài quá 10 ngày làm việc, phải do cơ quan quản lý cấp trên xem xét quyết định.	Cơ sở trợ giúp xã hội cấp tỉnh	Không	- Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội; - Nghị định số 103/2017/NĐ-CP ngày 12/9/2017 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức, hoạt động, giải thể và quản lý các cơ sở trợ giúp xã hội.	không	không
9	Tiếp nhận đối tượng tự nguyện vào cơ sở trợ giúp xã hội cấp tỉnh.	Theo thỏa thuận của đối tượng và cơ sở		Theo quy định		có	có
10	Dừng trợ giúp xã hội tại cơ sở trợ giúp xã hội cấp tỉnh.	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Cơ sở trợ giúp xã hội cấp tỉnh	Không	- Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội; - Nghị định số 103/2017/NĐ-CP ngày 12/9/2017	có	có

					của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức, hoạt động, giải thể và quản lý các cơ sở trợ giúp xã hội.		
<b>III LĨNH VỰC NGƯỜI CÓ CÔNG (28 TTHC)</b>							
1	Thủ tục giải quyết chế độ đối với thương binh đồng thời là người hưởng chế độ mất sức lao động	10 ngày làm việc	Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh (Tầng 1 tòa nhà Liên cơ quan số 2, phường Hồng Hà, thành phố Hạ Long). TTPVHCC Tỉnh	Không	- Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng; - Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng; - Thông tư số 05/2013/TT-BLĐTBXH ngày 15/5/2013 của Bộ Lao động - TB&XH hướng dẫn về thủ tục lập hồ sơ, quản lý hồ sơ, thực hiện chế độ ưu đãi người có công với cách mạng và thân nhân.	có	có
2	Thủ tục hưởng mai táng phí, trợ cấp một lần khi người có công với cách mạng tử trần	17 ngày làm việc (Không kể thời gian đi chuyên hồ sơ)	Bộ phận một cửa cấp xã; TPVHCC cấp huyện; TTPVHCC tỉnh		- Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng; - Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng; - Thông tư số 05/2013/TT-BLĐTBXH ngày 15/5/2013 của Bộ Lao động - TB&XH hướng dẫn về thủ tục lập hồ sơ, quản lý hồ sơ, thực hiện chế độ ưu đãi người có công với cách mạng và thân nhân.	có	có
3	Thủ tục giải quyết trợ cấp tiền tuất hàng tháng khi người có công tử trần	17 ngày làm việc (Không kể thời gian đi chuyên hồ sơ)	Bộ phận một cửa cấp xã; TPVHCC cấp huyện; TTPVHCC tỉnh		- Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng; - Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng; - Thông tư số 05/2013/TT-BLĐTBXH ngày 15/5/2013 của Bộ Lao động - TB&XH hướng dẫn về thủ tục lập hồ sơ, quản lý hồ sơ, thực hiện chế độ ưu đãi người có công với cách mạng và thân nhân.	có	có

4	Thủ tục hưởng lại chế độ ưu đãi đối với người có công hoặc thân nhân trong trường hợp: Bị tạm đình chỉ chế độ do bị kết án tù đã chấp hành xong hình phạt tù; Bị tạm đình chỉ do xuất cảnh trái phép nay trở về nước cư trú; Đã đi khỏi địa phương nhưng Không làm thủ tục di chuyển hồ sơ nay quay lại đề nghị tiếp tục hưởng chế độ; Bị tạm đình chỉ chế độ chờ xác minh của cơ quan điều tra	07 ngày làm việc	Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh (Tầng 1 tòa nhà Liên cơ quan số 2, phường Hồng Hà, thành phố Hạ Long). TTPVHCC Tỉnh	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng;</li> <li>- Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng;</li> <li>- Thông tư số 05/2013/TT-BLĐTBXH ngày 15/5/2013 của Bộ Lao động - TB&amp;XH hướng dẫn về thủ tục lập hồ sơ, quản lý hồ sơ, thực hiện chế độ ưu đãi người có công với cách mạng và thân nhân.</li> </ul>	có	có
5	Thủ tục giải quyết chế độ ưu đãi đối với thân nhân liệt sĩ	12 ngày làm việc (Không kể thời gian di chuyển hồ sơ)	Bộ phận một cửa cấp xã; TPVHCC cấp huyện; TTPVHCC tỉnh			có	có
6	Thủ tục giải quyết chế độ trợ cấp đối với vợ hoặc chồng liệt sĩ đi lấy chồng hoặc vợ khác	08 ngày làm việc	TTPVHCC Tỉnh			có	có
7	Thủ tục giải quyết chế độ đối với Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến	10 ngày làm việc (Không kể thời gian di chuyển hồ sơ)	Bộ phận một cửa cấp xã; TPVHCC cấp huyện; TTPVHCC tỉnh			có	có
8	Thủ tục giải quyết chế độ đối với thương binh và người hưởng chính sách như thương binh.	Không quy định	TTPVHCC tỉnh; Hội đồng giám định y khoa cấp tỉnh			có	có
9	Thủ tục giám định vết thương còn sót	Không quy định	TTPVHCC tỉnh; Hội đồng giám			có	có



			định y khoa cấp tỉnh		15/5/2013 của Bộ Lao động - TB&XH hướng dẫn về thủ tục lập hồ sơ, quản lý hồ sơ, thực hiện chế độ ưu đãi người có công với cách mạng và thân nhân.		
10	Thủ tục giải quyết chế độ đối với thương binh đồng thời là bệnh binh	10 ngày làm việc	TTPVHCC tỉnh			có	có
11	Thủ tục giải quyết hưởng chế độ ưu đãi người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học	85 ngày làm việc (Không kể thời gian di chuyển hồ sơ)	Bộ phận một cửa cấp xã; TPVHCC cấp huyện; TTPVHCC tỉnh; hội đồng giám định y khoa cấp tỉnh; Sở Y tế	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng;</li> <li>- Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng;</li> <li>- Thông tư số 05/2013/TT-BLĐTBXH ngày 15/5/2013 của Bộ Lao động - TB&amp;XH hướng dẫn về thủ tục lập hồ sơ, quản lý hồ sơ, thực hiện chế độ ưu đãi người có công với cách mạng và thân nhân;</li> <li>- Thông tư số 16/2014/TT-BLĐTBXH hướng dẫn một số nội dung xác nhận và thực hiện chế độ ưu đãi người có công với cách mạng;</li> <li>- Thông tư liên tịch số 45/2014/TTLT-BYT-BLĐTBXH ngày 25/11/2014 hướng dẫn khám giám định thương tật đối với thương binh và người hưởng chính sách như thương binh;</li> <li>- Thông tư liên tịch số 20/2016/ TTLT-BYT-BLĐTBXH ngày 30/6/2016 hướng dẫn khám giám định bệnh, dị dạng dị tật có liên quan đến phơi nhiễm với chất độc hoá học đối với người hoạt động kháng chiến và con đẻ của họ.</li> </ul>	có	có
12	Thủ tục giải quyết hưởng chế độ ưu đãi đối với con đẻ người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học	85 ngày làm việc (Không kể thời gian di chuyển hồ sơ)	Bộ phận một cửa cấp xã; TPVHCC cấp huyện; TTPVHCC tỉnh; hội đồng giám định y khoa cấp tỉnh; Sở Y tế		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng;</li> <li>- Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng;</li> <li>- Thông tư số 05/2013/TT-BLĐTBXH ngày 15/5/2013 của Bộ Lao động - TB&amp;XH hướng dẫn về thủ tục lập hồ sơ, quản lý hồ sơ, thực</li> </ul>	có	có

					<p>hiện chế độ ưu đãi người có công với cách mạng và thân nhân;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tư số 16/2014/TT-BLĐTBXH hướng dẫn một số nội dung xác nhận và thực hiện chế độ ưu đãi người có công với cách mạng;</li> <li>- Thông tư liên tịch số 45/2014/TTLT-BYT-BLĐTBXH ngày 25/11/2014 hướng dẫn khám giám định thương tật đối với thương binh và người hưởng chính sách như thương binh;</li> <li>- Thông tư liên tịch số 20/2016/ TTLT-BYT-BLĐTBXH ngày 30/6/2016 hướng dẫn khám giám định bệnh, dị dạng dị tật có liên quan đến phơi nhiễm với chất độc hoá học đối với người hoạt động kháng chiến và con đẻ của họ.</li> </ul>		
13	Thủ tục giải quyết chế độ người hoạt động cách mạng hoặc hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù, đày	15 ngày làm việc (Không kể thời gian di chuyển hồ sơ)	Bộ phận một cửa cấp xã; TPVHCC cấp huyện; TTPVHCC tỉnh	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng;</li> <li>- Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng;</li> <li>- Thông tư số 05/2013/TT-BLĐTBXH ngày 15/5/2013 của Bộ Lao động - TB&amp;XH hướng dẫn về thủ tục lập hồ sơ, quản lý hồ sơ, thực hiện chế độ ưu đãi người có công với cách mạng và thân nhân;</li> <li>- Thông tư số 16/2014/TT-BLĐTBXH hướng dẫn một số nội dung xác nhận và thực hiện chế độ ưu đãi người có công với cách mạng.</li> </ul>	có	có
14	Thủ tục giải quyết chế độ người HĐKC giải phóng dân tộc, bảo vệ tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế	15 ngày làm việc (Không kể thời gian di chuyển hồ sơ)	Bộ phận một cửa cấp xã; TPVHCC cấp huyện; TTPVHCC tỉnh		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng;</li> <li>- Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng;</li> <li>- Thông tư số 05/2013/TT-BLĐTBXH ngày 15/5/2013 của Bộ Lao động - TB&amp;XH hướng dẫn về thủ tục lập hồ sơ, quản lý hồ sơ, thực</li> </ul>	có	có

					hiện chế độ ưu đãi người có công với cách mạng và thân nhân.		
15	Thủ tục giải quyết chế độ người có công giúp đỡ cách mạng	13 ngày làm việc (Không kể thời gian di chuyển hồ sơ)	Bộ phận một cửa cấp xã; TPVHCC cấp huyện; TTPVHCC tỉnh	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng;</li> <li>- Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng;</li> <li>- Thông tư số 05/2013/TT-BLĐTBXH ngày 15/5/2013 của Bộ Lao động - TB&amp;XH hướng dẫn về thủ tục lập hồ sơ, quản lý hồ sơ, thực hiện chế độ ưu đãi người có công với cách mạng và thân nhân.</li> </ul>	có	có
16	Thủ tục sửa đổi thông tin cá nhân trong hồ sơ người có công	10 ngày làm việc	TTPVHCC tỉnh			có	không
17	Thủ tục di chuyển hồ sơ người có công với cách mạng	20 ngày làm việc (Không kể thời gian di chuyển hồ sơ)	TTPVHCC tỉnh (nơi chuyển đi); Sở Lao động - TB&XH nơi chuyển đến.			có	không
18	Thủ tục giải quyết chế độ trợ cấp thờ cúng liệt sĩ.	18 ngày làm việc (Không kể thời gian di chuyển hồ sơ)	Bộ phận một cửa cấp xã; TPVHCC cấp huyện; TTPVHCC tỉnh			có	có
19	Thủ tục giải quyết chế độ ưu đãi đối với Bà mẹ Việt Nam anh hùng	11 ngày làm việc (Không kể thời gian di chuyển hồ sơ)					
20	Thủ tục giám định lại thương tật do vết thương cũ tái phát và điều chỉnh chế độ.	Không quy định cụ thể	TTHPVHCC tỉnh, Bộ Lao động - TB&XH, Hội đồng giám định y khoa cấp tỉnh trở lên, các cơ quan liên quan theo thẩm quyền			có	có
21	Thủ tục thực hiện chế độ	18 ngày làm	Bộ phận một				- Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng;

	trợ cấp một lần đối với thân nhân người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế, người có công giúp đỡ cách mạng đã chết	việc kê từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Không kê thời gian di chuyển hồ sơ)	cửa cấp xã; TPVHCC cấp huyện; TTPVHCC tỉnh		- Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng; - Thông tư số 05/2013/TT-BLĐTBXH ngày 15/5/2013 của Bộ Lao động - TB&XH hướng dẫn về thủ tục lập hồ sơ, quản lý hồ sơ, thực hiện chế độ ưu đãi người có công với cách mạng và thân nhân; - Thông tư số 16/2014/TT-BLĐTBXH hướng dẫn một số nội dung xác nhận và thực hiện chế độ ưu đãi người có công với cách mạng.		
22	Thủ tục xác nhận thương binh, người hưởng chính sách như thương binh đối với người bị thương Không thuộc lực lượng công an, quân đội trong chiến tranh từ ngày 31/12/1991 trở về trước Không còn giấy tờ	Không quy định	Bộ phận một cửa cấp xã; TPVHCC cấp huyện; TTPVHCC tỉnh; Sở Nội vụ, UBND tỉnh, Bộ GTVT, các cơ quan có liên quan.	Không	- Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng; - Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng; - Thông tư liên tịch số 28/2013/TTLT-BLĐTBXH-BQP ngày 22/10/2013 của Bộ Quốc phòng, Bộ Lao động - TB&XH hướng dẫn xác nhận liệt sĩ, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh trong chiến tranh Không còn giấy tờ.	có	không
23	Thủ tục bổ sung tình hình thân nhân trong hồ sơ liệt sĩ	18 ngày làm việc kê từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Không kê thời gian di chuyển hồ sơ)	Bộ phận một cửa cấp xã; TPVHCC cấp huyện; TTPVHCC tỉnh		- Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng; - Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng; - Thông tư số 05/2013/TT-BLĐTBXH ngày 15/5/2013 của Bộ Lao động - TB&XH hướng dẫn về thủ tục lập hồ sơ, quản lý hồ sơ, thực hiện chế độ ưu đãi người có công với cách mạng và thân nhân; - Thông tư số 16/2014/TT-BLĐTBXH hướng dẫn một số nội dung xác nhận và thực hiện chế	có	không

					độ ưu đãi người có công với cách mạng.		
24	Thủ tục đính chính thông tin trên bia mộ liệt sĩ	27 ngày làm việc kể từ ngày nhận đơn (Không kể thời gian chuyển công văn, giấy tờ qua đường bưu điện giữa hai Sở)	TTPVHCC tỉnh (nơi quản lý mộ liệt sĩ); Sở Lao động - TB&XH nơi lưu trữ hồ sơ gốc của Liệt sĩ.	Không	- Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng; - Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng; - Thông tư số 13/2014/TTLT-BLĐTBXH-BTC hướng dẫn chế độ điều dưỡng phục hồi sức khỏe, cấp phương tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình đối với người có công với cách mạng và thân nhân; quản lý các công trình nghi công liệt sĩ.	có	không
25	Thủ tục lập Sổ theo dõi và cấp phương tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình.	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Không kể thời gian di chuyển hồ sơ)	TPVHCC cấp huyện; TTPVHCC tỉnh		có	có	
26	Thủ tục thực hiện chế độ ưu đãi trong giáo dục đào tạo đối với người có công với cách mạng và con của họ	Trong 13 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Không kể thời gian di chuyển hồ sơ)	Bộ phận một cửa cấp xã; TPVHCC cấp huyện; TTPVHCC tỉnh		- Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng; - Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng; - Thông tư số 36/2015/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 28/9/2015 của liên Bộ Lao động - TB&XH, Bộ Tài chính hướng dẫn hồ sơ, trình tự thủ tục thực hiện chế độ ưu đãi trong giáo dục đào tạo đối với người có công với cách mạng và con của họ; - Nghị định số 20/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ Quy định mức trợ cấp, phụ cấp ưu đãi đối với người có công với cách mạng.	có	có
27	Thủ tục hỗ trợ, di chuyển	Không quy	- Nơi quản lý hồ		- Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng;	có	không

	hài cốt liệt sĩ	định cụ thể	sơ gốc của liệt sĩ: TTPVHCC cấp huyện - Nơi quản lý mộ liệt sĩ: TTPVHCC tỉnh; Phòng Lao động - TB&XH huyện - Nơi đón nhận và an táng hài cốt liệt sĩ: UBND cấp xã, Phòng Lao động - TB&XH cấp huyện.		- Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng; - Thông tư liên tịch số 13/2014/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 03/06/2014 của Bộ Lao động - TB&XH, Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ điều dưỡng phục hồi sức khỏe, cấp phương tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình đối với người có công với cách mạng và thân nhân; quản lý các công trình ghi công liệt sĩ.		
28	Thủ tục giải quyết trợ cấp một lần đối với người có thành tích tham gia kháng chiến đã được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Bằng khen của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng hoặc Bằng khen của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	18 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Không kể thời gian di chuyển hồ sơ)	Bộ phận một cửa cấp xã; TPVHCC cấp huyện; TTPVHCC tỉnh	Không	- Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng; - Quyết định 24/2016/QĐ-TTg ngày 14/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ; - Thông tư số 05/2013/TT-BLĐTBXH ngày 15/5/2013 của Bộ Lao động - TB&XH hướng dẫn về thủ tục lập hồ sơ, thực hiện chế độ ưu đãi người có công với cách mạng và thân nhân.	có	có
<b>IV</b>	<b>LĨNH VỰC LAO ĐỘNG, TIỀN LƯƠNG, BHXH (03 TTHC)</b>						
1	Thủ tục Giải quyết chế độ trợ cấp một lần đối với người được cử làm chuyên	- UBND cấp xã Tổng hợp		Không	- Quyết định số 57/2013/QĐ-TTg ngày 14/10/2013 của Thủ tướng Chính phủ về trợ cấp một lần đối với người được cử làm chuyên gia	có	có

	gia sang giúp Lào, Căm - pu - chia	<p>danh sách người đề nghị hưởng trợ cấp xong trước ngày mùng 10 hàng tháng và công khai trong 10 ngày kể từ ngày tổng hợp xong danh sách.</p> <p>+ Thời hạn giải quyết tiếp theo của các cấp: 09 ngày làm việc (Không kể thời gian di chuyển hồ sơ)</p>			<p>sang giúp Lào và Căm - pu - chi - a;</p> <p>- Quyết định số 62/QĐ-TTg ngày 04/12/2015 của Thủ tướng Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định 57/2013/QĐ-TTg;</p> <p>- Thông tư liên tịch số 17/2014/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 01/8/2014 của liên Bộ Lao động - TB&amp;XH, Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện trợ cấp một lần đối với người được cử làm chuyên gia sang giúp Lào và Căm - pu - chi - a theo Quyết định số 57/2013/QĐ-TTg ngày 14/10/2013 của Thủ tướng Chính phủ;</p>		
2	Thủ tục đăng ký nội quy lao động của doanh nghiệp	<p>+ Tiếp nhận dưới 10 hồ sơ/ngày: 3.5 ngày làm việc.</p> <p>+ Tiếp nhận từ 10 hồ sơ trở lên/ngày: thực hiện trong 07 ngày làm việc.</p>	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh	Không	<p>- Bộ luật lao động năm 2012;</p> <p>- Nghị định số 05/2015/NĐ-CP ngày 12/01/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số nội dung của Bộ luật Lao động;</p> <p>- Thông tư số 47/2015/TT-BLĐTBXH ngày 16/11/2015 của Bộ Lao động - TB&amp;XH hướng dẫn một số điều về HĐLĐ, kỷ luật lao động, trách nhiệm vật chất của Nghị định số 05/2015/NĐ-CP ngày 12/01/2015 của Chính phủ</p> <p>- Nghị định 148/2018/NĐ-CP ngày 24/10/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 05/2015/NĐ-CP ngày 12/01/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi</p>	có	có

					hành một số nội dung của Bộ Luật Lao động.		
3	Thủ tục gửi thỏa ước lao động tập thể cấp doanh nghiệp	- Tiếp nhận dưới 10 hồ sơ/ngày: 7.5 ngày làm việc. - Tiếp nhận từ 10 -20 hồ sơ/ngày: thực hiện trong 11 ngày làm việc. - Tiếp nhận từ 20 hồ sơ trở lên/ngày: thực hiện trong 15 ngày làm việc.		Không	- Bộ luật lao động năm 2012; - Nghị định số 05/2015/NĐ-CP ngày 12/01/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số nội dung của Bộ luật Lao động; - Thông tư số 29/2015/TT-BLĐTBXH ngày 31/7/2015 của Bộ Lao động - TB&XH hướng dẫn thực hiện một số điều về thương lượng tập thể, thỏa ước lao động tập thể và giải quyết tranh chấp lao động quy định tại Nghị định số 05/2015/NĐ-CP ngày 12/01/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số nội dung của Bộ luật Lao động	có	có
<b>V LĨNH VỰC VIỆC LÀM (12 TTHC)</b>							
1	Thủ tục giải quyết hưởng trợ cấp thất nghiệp	20 ngày làm việc	Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh; văn phòng đại diện Bảo hiểm thất nghiệp của các thành phố: Hạ Long, Cẩm Phả, Uông Bí, Móng Cái; hợp đồng ủy thác tại huyện Cô Tô; Trung tâm Hành chính công huyện Tiên Yên	Không	- Luật Việc làm ngày 16 tháng 11 năm 2013; - Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật việc làm về bảo hiểm thất nghiệp; - Thông tư số 28/2015/TT-BLĐTBXH ngày 31/7/2015 của Bộ Lao động - TB&XH hướng dẫn thực hiện Điều 52 của Luật việc làm và một số điều của Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015 nêu trên.	không	không
2	Thủ tục chuyển nơi hưởng trợ cấp thất nghiệp (chuyển đi).	03 ngày làm việc				không	không
3	Thủ tục giải quyết hỗ trợ học nghề	15 ngày làm việc				không	không
4	Thủ tục giải quyết hỗ trợ	14 ngày làm	Trung tâm phục			có	có



	kinh phí đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ kỹ năng nghề để duy trì việc làm cho người lao động	việc	vụ Hành chính công tỉnh (Tầng 1 tòa nhà Liên cơ quan số 2, phường Hồng Hà, thành phố Hạ Long). TTPVHCC Tỉnh				
5	Thủ tục Cấp giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm	8 ngày làm việc		Không	- Bộ luật Lao động ngày 18/6/2012; - Luật Doanh nghiệp ngày 26/11/2014; - Luật việc làm ngày 16/11/2013; - Nghị định số 52/2014/NĐ-CP ngày 23/05/2014 của Chính phủ quy định điều kiện, thủ tục cấp giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm; - Nghị định 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/ 2018 của Chính phủ sửa đổi bổ sung các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Lao động - TB&XH;	có	có
6	Thủ tục Cấp lại giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm	5 ngày làm việc		Do Bộ tài chính quy định	- Nghị định 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/ 2018 của Chính phủ sửa đổi bổ sung các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Lao động - TB&XH;	có	có
7	Thủ tục Gia hạn giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm	5 ngày làm việc		Do Bộ tài chính quy định		có	có
8	Thủ tục Cấp giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam	- Tiếp nhận dưới 10 hồ sơ/ ngày: Không quá 03 ngày làm việc - Tiếp nhận từ 10 hồ sơ trở lên/ ngày: Không quá 05 ngày làm việc		480.000 đồng	- Bộ luật Lao động năm 2012 (từ Điều 169 đến Điều 175); - Nghị định số 11/2016/NĐ-CP ngày 03/02/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Bộ luật lao động về lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam; - Nghị định 140/2018/NĐ- CP ngày 08/10/2018 của Chính Phủ sửa đổi, bổ sung các nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Lao động - TB&XH; - Thông tư số 40/2016/TT-BLĐTBXH ngày 25/10/2016 của Bộ Lao động - TB&XH hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 11/2016/NĐ-CP ngày 03/02/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Bộ luật lao động về lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam;	có	có

					<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tư số 23/2017/TT-BLĐTBXH ngày 15/8/2017 hướng dẫn thực hiện cấp giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam qua mạng điện tử;</li> <li>- Quyết định 4282/2016/QĐ-UBND ngày 21/12/2016 của UBND tỉnh Quảng Ninh "V/v quy định thu lệ phí thuộc lĩnh vực Lao động, thương binh và xã hội trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh".</li> <li>- Nghị định 140/2018/NĐ- CP ngày 08/10/2018 của Chính Phủ sửa đổi, bổ sung các nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Lao động - TB&amp;XH.</li> </ul>		
9	Thủ tục Cấp lại giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiếp nhận dưới 10 hồ sơ/ ngày: Không quá 02 ngày làm việc</li> <li>- Tiếp nhận từ 10 hồ sơ trở lên/ ngày: Không quá 03 ngày làm việc</li> </ul>	Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh (Tầng 1 tòa nhà Liên cơ quan số 2, phường Hồng Hà, thành phố Hạ Long). TTPVHCC Tỉnh	360.000 đồng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bộ luật Lao động năm 2012 (từ Điều 169 đến Điều 175);</li> <li>- Nghị định số 11/2016/NĐ-CP ngày 03/02/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Bộ luật lao động về lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam;</li> <li>- Nghị định 140/2018/NĐ- CP ngày 08/10/2018 của Chính Phủ sửa đổi, bổ sung các nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Lao động - TB&amp;XH;</li> <li>- Thông tư số 40/2016/TT-BLĐTBXH ngày 25/10/2016 của Bộ Lao động - TB&amp;XH hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 11/2016/NĐ-CP ngày 03/02/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Bộ luật lao động về lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam;</li> <li>- Thông tư số 23/2017/TT-BLĐTBXH ngày 15/8/2017 hướng dẫn thực hiện cấp giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm</li> </ul>	có	có

					<p>việc tại Việt Nam qua mạng điện tử;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Quyết định 4282/2016/QĐ-UBND ngày 21/12/2016 của UBND tỉnh Quảng Ninh "V/v quy định thu lệ phí thuộc lĩnh vực Lao động, thương binh và xã hội trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh".</li> <li>- Nghị định 140/2018/NĐ- CP ngày 08/10/2018 của Chính Phủ sửa đổi, bổ sung các nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Lao động - TB&amp;XH.</li> </ul>		
10	Thủ tục xác nhận người lao động nước ngoài Không thuộc diện cấp giấy phép lao động	02 ngày làm việc		Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bộ luật Lao động năm 2012 (từ Điều 169 đến Điều 175);</li> <li>- Nghị định số 11/2016/NĐ-CP ngày 03/02/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Bộ luật lao động về lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam;</li> <li>- Thông tư số 40/2016/TT-BLĐTBXH ngày 25/10/2016 của Bộ Lao động - TB&amp;XH hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 11/2016/NĐ-CP ngày 03/02/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Bộ luật lao động về lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam;</li> <li>- Thông tư số 23/2017/TT-BLĐTBXH ngày 15/8/2017 hướng dẫn thực hiện cấp giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam qua mạng điện tử.</li> <li>- Thông tư số 18/2018/TT-BLĐTBXH ngày 30 tháng 10 năm 2018 của Bộ Lao động - TB&amp;XH sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên quan đến thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động - TB&amp;XH.</li> </ul>	có	có
11	Thủ tục báo cáo nhu cầu sử	07 ngày làm	TTPVHCC	Không	- Bộ luật Lao động năm 2012 (từ Điều 169 đến	có	có

	dụng người lao động nước ngoài	việc	Tỉnh		Điều 175); - Nghị định số 11/2016/NĐ-CP ngày 03/02/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Bộ luật lao động về lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam; - Thông tư số 40/2016/TT-BLĐTBXH ngày 25/10/2016 của Bộ Lao động - TB&XH hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 11/2016/NĐ-CP ngày 03/02/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Bộ luật lao động về lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam; - Thông tư số 23/2017/TT-BLĐTBXH ngày 15/8/2017 hướng dẫn thực hiện cấp giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam qua mạng điện tử. - Thông tư số 18/2018/TT-BLĐTBXH ngày 30 tháng 10 năm 2018 của Bộ Lao động - TB&XH sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên quan đến thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động - TB&XH. - Quyết định số 3003/QĐ-UBND ngày 07/8/2018 của Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh về việc ủy quyền xem xét chấp thuận việc sử dụng lao động nước ngoài theo Nghị định số 11/2016/NĐ-CP ngày 03/02/2016 của Chính Phủ.		
12	Thủ tục báo cáo thay đổi nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài	07 ngày làm việc	TTPVHCC Tỉnh	Không		có	có
<b>VI LĨNH VỰC LAO ĐỘNG NGOÀI NƯỚC (03 TTHC)</b>							
1	Đăng ký hợp đồng cá nhân	03 ngày làm việc	Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh (Tầng 1 tòa nhà Liên cơ quan số 2, phường Hồng	- Lệ phí Đăng ký hợp đồng: 0 - Lệ phí xác nhận Bản cam kết: 16 USD (thanh toán	- Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; - Nghị định số 126/2007/NĐ-CP ngày 01/8/2007 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng;	có	có

			Hà, thành phố Hạ Long). TTPVHCC Tỉnh	bằng tiền Việt theo tỷ giá quy đổi tại thời điểm nộp tiền) - Đóng góp Quỹ hỗ trợ việc làm ngoài nước: 100.000 VNĐ.	- Thông tư số 21/2007/TT-BLĐTBXH ngày 08/10/2007 của Bộ Lao động - TB&XH hướng dẫn chi tiết một số điều của Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng và Nghị định số 126/2007/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.		
2	Đăng ký hợp đồng nhận lao động thực tập thời hạn dưới 90 ngày	05 ngày làm việc			- Thông tư liên tịch số 17/2007/TTLT- BLĐTBXH-NHNNVN ngày 04/09/2007 của Bộ Lao động - TB&XH – Ngân hàng Nhà nước quy định việc quản lý và sử dụng tiền ký quỹ của Doanh nghiệp và tiền ký quỹ của người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.	có	có
3	Thủ tục Đề nghị tất toán tài khoản ký quỹ của doanh nghiệp đưa người lao động đi thực tập nâng cao tay nghề dưới 90 ngày	03 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ Hành chính công huyện	Không	- Thông tư liên tịch số 17/2007/TTLT- BLĐTBXH-NHNNVN ngày 04/9/2007 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định cụ thể việc quản lý và sử dụng tiền ký quỹ của doanh nghiệp và tiền ký quỹ của người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; - Thông tư 18/2018/TT-BLĐTBXH ngày 30/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội sửa đổi, bổ sung, một số điều của các thông tư liên quan đến thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động – TB&XH	có	có
<b>VII LĨNH VỰC GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP (17 TTHC)</b>							
1	Thủ tục Thành lập trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp công lập trực thuộc tỉnh và trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thực	10 ngày làm việc	Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh (Tầng 1 tòa nhà Liên cơ quan số 2, phường Hồng	Không	- Luật giáo dục nghề nghiệp; - Nghị định số 143/2016/NĐ-CP ngày 14/10/2016 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp; - Nghị định số số 140/2018/NĐ-CP ngày	có	có

	trên địa bàn tỉnh.		Hà, thành phố Hạ Long).		08/10/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Lao động - TB&XH		
2	Thủ tục Chia, tách, sáp nhập trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp công lập trực thuộc tỉnh và trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thục trên địa bàn tỉnh	5 ngày làm việc				có	có
3	Thủ tục Giải thể trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp công lập trực thuộc tỉnh và trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thục trên địa bàn tỉnh	10 ngày làm việc				có	có
4	Đổi tên trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp công lập trực thuộc tỉnh và trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thục trên địa bàn	03 ngày làm việc	Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh (Tầng 1 tòa nhà Liên cơ quan số 2, phường Hồng Hà, thành phố Hạ Long).	Không	- Luật giáo dục nghề nghiệp. - Nghị định số 143/2016/NĐ-CP ngày 14/10/2016 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp.	có	có
5	Thủ tục Công nhận Giám đốc trung tâm giáo dục nghề nghiệp tư thục.	10 ngày làm việc			- Luật Giáo dục nghề nghiệp. - Thông tư số 57/2015/TT-BLĐTBXH ngày 25/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Lao động - TB&XH quy định về Điều lệ trung tâm giáo dục nghề nghiệp;	có	có
6	Thủ tục thôi Công nhận Giám đốc trung tâm giáo dục nghề nghiệp tư thục.	10 ngày làm việc				có	có
7	Thủ tục Thành lập hội đồng trường, bổ nhiệm chủ tịch và các thành viên hội đồng trường cao đẳng công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	7.5 ngày làm việc			- Luật giáo dục nghề nghiệp; - Thông tư số 46/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28/12/2016 của Bộ Lao động - TB&XH quy định về Điều lệ trường cao đẳng; - Thông tư số 18/2018/TT-BLĐTBXH ngày 30/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Lao động - TB&XH sửa đổi, bổ sung một số điều của các	có	có
8	Thủ tục Miễn nhiệm chủ	7.5 ngày làm				có	có

	tịch và các thành viên hội đồng trường cao đẳng công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	việc			thông tư liên quan đến thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động - TB&XH.					
9	Thủ tục Cách chức chủ tịch và các thành viên hội đồng trường cao đẳng công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	7.5 ngày làm việc				có	có			
10	Thủ tục Thành lập hội đồng trường trung cấp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.	7.5 ngày làm việc				có	có			
11	Thủ tục Miễn nhiệm chủ tịch, các thành viên hội đồng trường trung cấp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.	7.5 ngày làm việc				có	có			
12	Thủ tục cách chức chủ tịch, các thành viên hội đồng trường trung cấp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.	7.5 ngày làm việc	Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh (Tầng 1 tòa nhà Liên cơ quan số 2, phường Hồng Hà, thành phố Hạ Long).	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật giáo dục nghề nghiệp.</li> <li>- Thông tư số 47/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28/12/2016 của Bộ Lao động - TB&amp;XH quy định về Điều lệ trường trung cấp.</li> <li>- Thông tư số 18/2018/TT-BLĐTBXH ngày 30/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Lao động - TB&amp;XH sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư liên quan đến thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động - TB&amp;XH.</li> </ul>	có	có			
13	Thủ tục Thành lập hội đồng quản trị trường trung cấp tư thục	7.5 ngày làm việc				có	có			
14	Thủ tục Công nhận hiệu trưởng trường trung cấp tư thục	10 ngày làm việc				có	có			
15	Thủ tục Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp, doanh nghiệp.	05 ngày làm việc						<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật giáo dục nghề nghiệp;</li> <li>- Nghị định số 143/2016/NĐ-CP ngày 14/10/2016 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp;</li> <li>- Nghị định số số 140/2018/NĐ-CP ngày</li> </ul>	có	có

16	Thủ tục Cấp giấy chứng nhận đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp, doanh nghiệp.	05 ngày làm việc		Không	08/10/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Lao động - TB&XH; - Nghị định số 15/2019/NĐ-CP ngày 01/02/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật giáo dục nghề nghiệp.	có	có
17	Thủ tục Xác nhận mẫu phôi chứng chỉ sơ cấp, mẫu phôi bản sao chứng chỉ sơ cấp.	2.5 ngày làm việc	TTPVHCC tỉnh		- Luật Giáo dục nghề nghiệp. - Nghị định số 15/NĐ-CP ngày 01/02/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành của Luật Giáo dục nghề nghiệp. - Thông tư số 42/2015/TT-BLĐTBXH ngày 20/10/2015 của Bộ trưởng Bộ Lao động - TB&XH quy định về đào tạo trình độ sơ cấp	có	có
<b>B</b>	<b>DANH MỤC TTHC THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP HUYỆN (22 thủ tục hành chính)</b>						
<b>I</b>	<b>LĨNH VỰC BẢO TRỢ XÃ HỘI (12 TTHC)</b>						
1	Thực hiện, điều chỉnh, thôi hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng đối với các đối tượng bảo trợ xã hội (bao gồm cả người KT, người khuyết tật mang thai nuôi con dưới 36 tháng tuổi)	32 ngày làm việc (Không kể thời gian di chuyển hồ sơ)	Bộ phận một cửa cấp xã; TTPVHCC cấp huyện	Không	- Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội; - Thông tư liên tịch số 29/2014/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 24 tháng 10 năm 2014 của Bộ Lao động - TB&XH và Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 136/2013/NĐ-CP.	có	có
2	Thực hiện trợ cấp xã hội hàng tháng khi đối tượng thay đổi nơi cư trú trong cùng địa bàn huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh	6 ngày làm việc (Không kể thời gian di chuyển hồ sơ)				có	có
3	Thực hiện trợ cấp xã hội hàng tháng khi đối tượng thay đổi nơi cư trú giữa các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh	18 ngày làm việc (Không kể thời gian di chuyển hồ sơ)				có	có
4	Hỗ trợ kinh phí nhận nuôi dưỡng, chăm sóc đối tượng	Không quy định				- Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chính sách	không



	cần bảo vệ khẩn cấp (Trẻ em có cả cha, mẹ bị chết, mất tích; Nạn nhân của bạo lực gia đình; nạn nhân bị xâm hại tình dục; nạn nhân bị buôn bán; nạn nhân bị cưỡng bức lao động; trẻ em, người lang thang xin ăn trong thời gian chờ đưa về nơi cư trú hoặc đưa vào cơ sở BTXH, nhà xã hội; đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp khác theo quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh)				trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội. - Thông tư liên tịch số 29/2014/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 24 tháng 10 năm 2014 của Bộ Lao động - TB&XH và Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 136/2013/NĐ-CP. - Nghị định số 103/2017/NĐ-CP ngày 12/9/2017 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức, hoạt động, giải thể và quản lý các cơ sở trợ giúp xã hội.		
5	Hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng đối tượng bảo trợ xã hội (bao gồm cả đối tượng NKT đặc biệt nặng)	32 ngày làm việc (Không kể thời gian di chuyển hồ sơ)	Bộ phận một cửa cấp xã; TTPVHCC cấp huyện	Không	- Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội. - Thông tư liên tịch số 29/2014/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 24 tháng 10 năm 2014 của Bộ Lao động - TB&XH và Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 136/2013/NĐ-CP.	có	có
6	Hỗ trợ chi phí mai táng cho đối tượng bảo trợ xã hội được trợ giúp xã hội thường xuyên tại cộng đồng	5 ngày làm việc (Không kể thời gian di chuyển hồ sơ)			- Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội. - Thông tư liên tịch số 29/2014/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 24 tháng 10 năm 2014 của Bộ Lao động - TB&XH và Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 136/2013/NĐ-CP. - Một số văn bản QPPL của HĐND, UBND tỉnh quy định chi phí mai táng mang tính đặc thù của tỉnh Quảng Ninh: (1) Quyết định số	có	có

					236/2017/QĐ-UBND ngày 19/01/2017; (2) Nghị quyết số 48/2011/NQ-HĐND ngày 09/12/2011; (3) Quyết định số 427/2012/QĐ-UBND ngày 29/02/2012 của UBND tỉnh; (4) Nghị quyết 222/2015/NQ-HĐND ngày 12/12/2015; (5) Nghị quyết số 91/2017/NQ-HĐND ngày 13/12/2017		
7	Hỗ trợ kinh phí chăm sóc đối với hộ gia đình có người khuyết tật đặc biệt nặng	32 ngày làm việc (Không kể thời gian di chuyển hồ sơ)			- Luật người khuyết tật năm 2010; - Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật người khuyết tật - Thông tư số 29/2014/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 24 tháng 10 năm 2014.	có	có
8	Đăng ký thành lập cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc thẩm quyền giải quyết của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội.	5 ngày làm việc				có	có
9	Đăng ký thay đổi nội dung giấy chứng nhận đăng ký thành lập đối với cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc thẩm quyền thành lập của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội.	5 ngày làm việc	Trung tâm phục vụ hành chính công cấp huyện	Không	- Nghị định số 103/2017/NĐ-CP ngày 12/9/2017 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức, hoạt động, giải thể và quản lý các cơ sở trợ giúp xã hội	có	có
10	Giải thể cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc thẩm quyền thành lập của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội.	15 ngày làm việc				có	có
11	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội thuộc thẩm quyền cấp phép của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội.	15 ngày làm việc				có	có

12	Cấp lại, điều chỉnh giấy phép hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội có giấy phép hoạt động do Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội cấp.	15 ngày làm việc					có	có
<b>II LĨNH VỰC NGƯỜI CÓ CÔNG (2 TTHC)</b>								
1	Thủ tục cấp giấy giới thiệu đi thăm viếng mộ liệt sĩ và hỗ trợ thăm viếng mộ liệt sĩ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cấp giấy giới thiệu đi thăm viếng mộ liệt sĩ: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</li> <li>- Hỗ trợ thăm viếng mộ liệt sĩ: 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận được các giấy tờ hợp lệ.</li> </ul>	Trung tâm phục vụ hành chính công cấp huyện	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng;</li> <li>- Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng;</li> <li>- Thông tư liên tịch số 13/2014/TTLT-BLĐTBXH-BTC hướng dẫn chế độ điều dưỡng phục hồi sức khỏe, cấp phương tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình đối với người có công với cách mạng và thân nhân; quản lý các công trình nghi công liệt sĩ.</li> </ul>		có	có
2	Thủ tục hỗ trợ người có công đi làm phương tiện, dụng cụ trợ giúp chỉnh hình; đi điều trị phục hồi chức năng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cấp giấy giới thiệu đối tượng đi làm dụng cụ chỉnh hình hoặc phục hồi chức năng: 02 ngày làm việc.</li> <li>- Thực hiện thanh toán tiền đi lại và</li> </ul>					có	có

		tiền ăn cho đối tượng sau khi có xác nhận của cơ sở cung cấp dụng cụ chỉnh hình hoặc cơ sở cung cấp dịch vụ phục hồi chức năng vào giấy giới thiệu: 01 ngày làm việc.					
<b>III LĨNH VỰC LAO ĐỘNG, TIỀN LƯƠNG, QUAN HỆ LAO ĐỘNG (2 TTHC)</b>							
1	Gửi thang lương, bảng lương, định mức lao động của doanh nghiệp	Tiếp nhận ngay (để lưu trữ). Trường hợp phát hiện nội dung không đúng quy định thì có văn bản yêu cầu doanh nghiệp sửa đổi, điều chỉnh, bổ sung cho đúng quy định.)	Trung tâm phục vụ hành chính công cấp huyện	Không	- Bộ luật Lao động 2012; - Nghị định số 49/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Bộ Luật Lao động về tiền lương. - Nghị định số 121/NĐ-CP ngày 13/9/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 49/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Bộ Luật Lao động về tiền lương.	có	không
2	Giải quyết tranh chấp lao động tập thể về quyền	05 ngày làm việc kể từ				có	có

		ngày nhận đơn					
<b>IV</b>	<b>LĨNH VỰC PHÒNG, CHỐNG TỆ NẠN XÃ HỘI (1 TTHC)</b>						
1	Hỗ trợ học văn hóa, học nghề, trợ cấp khó khăn ban đầu cho nạn nhân	11 ngày làm việc (Không kể thời gian di chuyển hồ sơ).	Bộ phận một cửa cấp xã; TTPVHCC cấp huyện	Không	- Nghị định số 09/2013/NĐ-CP ngày 11/01/2013 của Chính phủ hướng dẫn Luật phòng, chống mua bán người; - Thông tư số 35/2013/TT-BLĐTBXH ngày 30/12/2013 của Bộ Lao động - TB&XH hướng dẫn Nghị định 09/2013/NĐ-CP về Luật Phòng, chống mua bán người.	có	có
<b>V</b>	<b>LĨNH VỰC BẢO VỆ CHĂM SÓC TRẺ EM (5 TTHC)</b>						
1	Thủ tục hỗ trợ trẻ em bị xâm hại tình dục; trẻ em là nạn nhân của tai nạn thương tích hoặc bị bạo lực dẫn đến tử vong hoặc có tỷ lệ thương tật là 21% trở lên	16 ngày làm việc (Không kể thời gian di chuyển hồ sơ)	Bộ phận một cửa cấp xã; TTPVHCC cấp huyện	Không	- Nghị quyết 222/2015/NQ-HĐND ngày 12/12/2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh về chính sách hỗ trợ một số đối tượng trẻ em chưa thuộc diện hưởng chính sách hiện hành của nhà nước trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2016-2020; - Quyết định 292/2016/QĐ-UBND ngày 01/02/2016 của UBND tỉnh thực hiện chính sách hỗ trợ một số đối tượng trẻ em trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2016-2020.	có	có
2	Thủ tục hỗ trợ trẻ em có tổng chi phí khám, chữa bệnh từ 5 triệu đồng trở lên cho 01 lần khám, chữa bệnh; trẻ em có tổng chi phí khám, chữa bệnh nhiều lần từ 10 triệu đồng trở lên trong 01 năm; trẻ em có tổng chi phí khám, chữa bệnh từ 10 triệu đồng trở lên cho 01 lần khám, chữa bệnh; trẻ em có tổng chi phí khám, chữa bệnh nhiều lần từ 15 triệu đồng trở lên	16 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Không kể thời gian di chuyển hồ sơ)	UBND cấp xã, TTPVHCC cấp huyện hoặc Cơ sở Bảo trợ, chăm sóc trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt	Không	- Nghị quyết 222/2015/NQ-HĐND ngày 12/12/2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh về chính sách hỗ trợ một số đối tượng trẻ em chưa thuộc diện hưởng chính sách hiện hành của nhà nước trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2016-2020; - Nghị quyết số 91/2017/NQ-HĐND ngày 13/12/2017 của HĐND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số nội dung của tại Nghị quyết 222/2015/NQ-HĐND ngày 12/12/2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh; - Quyết định 292/2016/QĐ-UBND ngày	có	có

	trong 01 năm.				01/02/2016 của UBND tỉnh thực hiện chính sách hỗ trợ một số đối tượng trẻ em trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2016-2020.		
3	Hỗ trợ dinh dưỡng nâng cao thể trạng và hỗ trợ thường xuyên hằng tháng	25 ngày làm việc (Không kể thời gian di chuyển hồ sơ)	Bộ phận một cửa cấp xã; TTPVHCC cấp huyện	Không	- Nghị quyết 222/2015/NQ-HĐND ngày 12/12/2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh về chính sách hỗ trợ một số đối tượng trẻ em chưa thuộc diện hưởng chính sách hiện hành của nhà nước trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2016-2020; - Quyết định 292/2016/QĐ-UBND ngày 01/02/2016 của UBND tỉnh thực hiện chính sách hỗ trợ một số đối tượng trẻ em trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2016-2020. - Nghị quyết số 91/2017/NQ-HĐND ngày 13/12/2017 của HĐND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số nội dung của tại Nghị quyết 222/2015/NQ-HĐND ngày 12/12/2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh về chính sách hỗ trợ một số đối tượng trẻ em chưa thuộc diện hưởng chính sách hiện hành của nhà nước trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2016-2020	có	có
4	Chấm dứt việc chăm sóc thay thế cho trẻ em tại cơ sở bảo trợ xã hội	5 ngày làm việc (Không kể thời gian di chuyển hồ sơ)	UBND xã, UBND huyện; Cơ sở Bảo trợ, chăm sóc trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt		- Luật trẻ em năm 2016. - Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật trẻ em.	có	có
5	Áp dụng các biện pháp can thiệp khẩn cấp hoặc tạm thời cách ly trẻ em khỏi môi trường hoặc người gây tổn hại cho trẻ em	Trong vòng 12h thực hiện biện pháp can thiệp, cách ly đối với trẻ em.	Cơ quan lao động - thương binh và xã hội các cấp, cơ quan công an các cấp, Ủy ban nhân dân cấp xã,			có	có

			người làm công tác bảo vệ trẻ em cấp xã.				
<b>C</b>	<b>DANH MỤC TTHC THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP XÃ ( 14 thủ tục hành chính)</b>						
<b>I</b>	<b>LĨNH VỰC BẢO TRỢ XÃ HỘI ( 8 TTHC)</b>						
1	Xác định, xác định lại mức độ khuyết tật và cấp Giấy xác nhận khuyết tật	Không quy định	Bộ phận một cửa cấp xã	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật người khuyết tật năm 2010;</li> <li>- Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật người khuyết tật.</li> <li>- Thông tư số 01/2019/TT-BLĐTBXH ngày 02/01/2019 quy định về việc xác định mức độ khuyết tật do Hội đồng xác định mức độ khuyết tật thực hiện</li> <li>- Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội.</li> <li>- Thông tư liên tịch số 29/2014/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 24 tháng 10 năm 2014 của Bộ Lao động - TB&amp;XH và Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 136/2013/NĐ-CP.</li> <li>- Quyết định số 59/2015/QĐ-TTg ngày 19 tháng 11 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ ban hành chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều áp dụng cho giai đoạn 2016-2020.</li> <li>- Thông tư số 02/2016/TT-BLĐTBXH ngày 25/3/2016 của Bộ Lao động - TB&amp;XH hướng dẫn quy trình xác định hộ gia đình làm nông, lâm, ngư và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2016-2020.</li> <li>- Quyết định số 59/2015/QĐ-TTg ngày 19/11/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều áp dụng cho giai đoạn 2016-2020;</li> </ul>	có	có
2	Đổi, cấp lại Giấy xác nhận khuyết tật	5 ngày làm việc				có	có
3	Trợ giúp xã hội đột xuất về hỗ trợ làm nhà ở, sửa chữa nhà ở	3 ngày làm việc				có	có
4	Trợ giúp xã hội về hỗ trợ chi phí mai táng	3 ngày làm việc				có	có
5	Xác nhận hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2016-2020 thuộc diện đối tượng được ngân sách nhà nước hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế	10 ngày làm việc				có	có
6	Thủ tục công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo phát sinh trong năm	7 ngày làm việc				có	có
7	Thủ tục công nhận hộ thoát	7 ngày làm				Bộ phận một	Không

	nghèo, hộ thoát cận nghèo trong năm	việc	cửa cấp xã		- Thông tư số 17/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28/6/2016 của Bộ Lao động - TB&XH hướng dẫn quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều áp dụng cho giai đoạn 2016-2020.		
8	Đăng ký hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội dưới 10 đối tượng có hoàn cảnh khó khăn.	10 ngày làm việc	Bộ phận một cửa cấp xã	Không	- Nghị định số 103/2017/NĐ-CP ngày 12/9/2017 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức, hoạt động, giải thể và quản lý các cơ sở trợ giúp xã hội.	có	có
<b>II LĨNH VỰC NGƯỜI CÓ CÔNG (2 TTHC)</b>							
1	Thủ tục xác nhận vào đơn đề nghị di chuyển hài cốt liệt sĩ; đơn đề nghị thăm viếng mộ liệt sĩ	01 ngày làm việc			- Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng; - Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng;	có	có
2	Thủ tục ủy quyền hưởng trợ cấp, phụ cấp ưu đãi	01 ngày làm việc	Bộ phận một cửa cấp xã	Không	- Thông tư số 13/2014/TTLT-BLĐTBXH-BTC hướng dẫn chế độ điều dưỡng phục hồi sức khỏe, cấp phương tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình đối với người có công với cách mạng và thân nhân; quản lý các công trình ghi công liệt sĩ - Thông tư số 05/2013/TT-BLĐTBXH ngày 15/5/2013 của Bộ Lao động - TB&XH hướng dẫn về thủ tục lập hồ sơ, quản lý hồ sơ, thực hiện chế độ ưu đãi người có công với cách mạng và thân nhân	có	có
<b>I LĨNH VỰC BẢO VỆ, CHĂM SÓC TRẺ EM (4 TTHC)</b>							
1	Phê duyệt kế hoạch hỗ trợ, can thiệp đối với trẻ em bị xâm hại hoặc có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, bỏ rơi và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt	7 ngày làm việc	Bộ phận một cửa cấp xã	Không	- Luật trẻ em năm 2016. - Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật trẻ em.	có	có
2	Đăng ký nhận chăm sóc thay thế cho trẻ em đối với cá nhân, người đại diện gia	Không quy định				có	có



	đình nhận chăm sóc thay thế Không phải là người thân thích của trẻ em						
3	Thông báo nhận chăm sóc thay thế cho trẻ em đối với cá nhân, người đại diện gia đình nhận chăm sóc thay thế là người thân thích của trẻ em	15 ngày làm việc	Bộ phận một cửa cấp xã	Không	- Luật trẻ em năm 2016. - Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật trẻ em.	có	có
4	Chuyển trẻ em đang được chăm sóc thay thế tại cơ sở trợ giúp xã hội đến cá nhân, gia đình nhận chăm sóc thay thế	25 ngày làm việc (Không kể thời gian di chuyển hồ sơ)				có	có

*\* Ghi chú: Nội dung TTHC được thực hiện theo Quyết định số 518/QĐ-LĐTBXH ngày 15/5/2018; Quyết định số 1380/QĐ-LĐTBXH ngày 09/10/2018, Quyết định số 1384/QĐ-LĐTBXH ngày 09/10/2018; Quyết định số 1603/QĐ-LĐTBXH ngày 12/11/2018; Quyết định số 1605/QĐ-LĐTBXH ngày 12/11/2018; Quyết định số 1613/QĐ-LĐTBXH ngày 13/11/2018; Quyết định số 1685/QĐ-LĐTBXH ngày 23/11/2018; Quyết định số 1789/QĐ-LĐTBXH ngày 13/12/2018; Quyết định số 1856/QĐ-LĐTBXH ngày 26/12/2018; Quyết định số 313/QĐ-LĐTBXH ngày 15/03/2019; Quyết định số 391/QĐ-LĐTBXH ngày 22/03/2019 của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội...*